

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày 30-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vân Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Huy Du - Là giáo viên

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt – Nguyên là giáo viên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023, Thông báo thay đổi lịch phiên tòa số 69/TB-TA ngày 27 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức A, sinh ngày 29 tháng 8 năm 2003 tại Hải Phòng; nơi ĐKKHKT: Tổ 1 phường Bắc Sơn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 24/265 Trần Nhân Tông, phường Nam Sơn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Nguyễn Kiên Trung, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Minh, sinh năm 1981; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15 tháng 8 năm 2022 đến ngày 24 tháng 8 năm 2022 chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt;

2. Trần Chí Đ, sinh ngày 10 tháng 11 năm 2005 tại Hải Phòng (tính đến thời điểm phạm tội là 16 tuổi 08 tháng 12 ngày); nơi cư trú: 35/63/48 Tôn Đức Thắng, phường Trần Nguyễn Hân, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá: 11/12 (đang học lớp 12); con ông Trần Đức Thọ (đã chết) và bà Tạ Thị Lành, sinh năm 1981; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20 tháng 10 năm 2022; có mặt;

3. Vũ Quốc T, sinh ngày 02 tháng 9 năm 2004 tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn An Dương, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ

văn hoá: 05/12; con bà Vũ Thị Vân Anh, sinh năm 1985 (bố không xác định); tiền án, tiền sự: Không (Trong thời gian tạm giam, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng và Tòa án nhân dân huyện An Dương xét xử cùng về tội “Gây rối trật tự công cộng”, trong đó bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng đã có hiệu lực pháp luật); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25 tháng 11 năm 2022 đến ngày 01 tháng 12 năm 2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt;

4. Nguyễn Hoàng S, sinh ngày 12 tháng 10 năm 2005 tại Hải Phòng (tính đến thời điểm phạm tội là 16 tuổi 10 tháng 11 ngày); nơi ĐKHKTT: Khu 2, Thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 171 Hoàng Công Khanh, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; con ông: Nguyễn Văn Cứ, sinh năm 1978 và bà: Nguyễn Ngọc Phương, sinh năm 1982; tiền án, tiền sự: Không; hiện bị cáo đang bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Kiến An khởi tố về tội: “Gây rối trật tự công cộng”; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24 tháng 8 năm 2022; có mặt.

5. Đào Nguyễn Việt C, sinh ngày 19 tháng 12 năm 2005 tại Hải Phòng (tính đến thời điểm phạm tội là 16 tuổi 08 tháng 03 ngày); nơi cư trú: Thôn Trang Quan, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; con ông Đào Nhật Út, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Thanh, sinh năm 1971; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20 tháng 10 năm 2022; có mặt.

6. Nguyễn Xuân Đ, sinh ngày 09 tháng 11 năm 2005 tại Hải Phòng (tính đến thời điểm phạm tội là 16 tuổi 09 tháng 13 ngày); nơi ĐKHKTT: Số 8/7/35/202 Miếu Hai Xã, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: 21/17/24/51 Phạm Tử Nghi, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; con ông: Nguyễn Xuân Thành, sinh năm 1979 và bà: Nguyễn Thị Yển, sinh năm 1984; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24 tháng 8 năm 2022; có mặt.

7. Phan Quang L, sinh ngày 05 tháng 6 năm 2005 tại Hải Phòng (tính đến thời điểm phạm tội là 17 tuổi 02 tháng 10 ngày); nơi cư trú: Thôn Hoàng Mai, xã Đồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; con ông Phan Văn Tuấn, sinh năm 1983 và bà Vũ Thị Liên, sinh năm 1986; tiền án, tiền sự: Bản án số 20/2022/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tuyên phạt Phan Quang L 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội: Gây rối trật tự công cộng (đang chấp hành án); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20 tháng 10 năm 2022; có mặt;

8. Vũ Nguyên T, sinh ngày 29 tháng 11 năm 2005 tại Hải Phòng (tính đến thời điểm phạm tội là 16 tuổi 08 tháng 16 ngày); nơi cư trú: ĐKHKT: Thôn Câu Hạ, xã Quang Trung, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Số 5/185 Hoàng Công Khanh, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá: 11/12 (đang học lớp 12); con ông Vũ Huy Tâm, sinh năm 1972 và bà Bùi Thị Nguyệt, sinh năm 1981; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20 tháng 10 năm 2022; có mặt.

9. Phạm Dũng T, sinh ngày 22 tháng 4 năm 2005 tại Hải Phòng (tính đến thời điểm phạm tội là 17 tuổi 03 tháng 07 ngày); nơi cư trú: Tổ 37 Khu 3, phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 08/12; con ông: Phạm Văn Vân, sinh năm 1968 và bà: Đỗ Thị Thận, sinh năm 1973; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24 tháng 8 năm 2022; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Vũ Nguyên T*: Ông Vũ Huy Tâm, sinh năm 1973 và bà Bùi Thị Nguyệt, sinh năm 1981, nơi cư trú: Số 5/285 Hoàng Công Khanh, Tổ 5, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, là bố mẹ đẻ của bị cáo Vũ Nguyên T; ông Tâm có mặt, bà Nguyệt vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đào Nguyễn Việt C*: Ông Đào Nhật Út, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Thanh, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn Trang Quan, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, là bố mẹ đẻ của bị cáo Đào Nguyễn Việt C; ông Út có mặt, bà Thanh vắng mặt;

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Quang L*: Ông Phan Văn Tuấn, sinh năm 1983 và bà Vũ Thị Liên, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn Hoàng Mai, xã Đồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; là bố mẹ đẻ của bị cáo Phan Quang L; ông Tuấn, bà Liên có mặt;

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Chí Đ*: Bà Tạ Thị Lành, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số 35/63/48 Tôn Đức Thắng, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; là mẹ đẻ của bị cáo Trần Chí Đ; có mặt;

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Dũng T*: Ông Phạm Văn Vân, sinh năm 1968 và bà Đỗ Thị Thân, sinh năm 1973; nơi cư trú: Tổ 37 khu 3, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; là bố mẹ đẻ của bị cáo Phạm Dũng T; ông Vân có mặt, bà Thân vắng mặt;

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Xuân Đ*: Ông Nguyễn Đình Vượng, sinh năm 1956; địa chỉ: 7/8 Miếu Hai Xã, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng là ông ngoại của bị cáo Đức; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hoàng S*: Ông Nguyễn Văn Cứ, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Ngọc Phương, sinh năm 1982; nơi cư trú: Số 171 Hoàng Công Khanh, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; là bố mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Hoàng S; ông Cứ có mặt, bà Phương vắng mặt;

- *Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Hoàng S, Phạm Dũng T:* Bà Cù Thúy Minh - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý thành phố Hải Phòng; có mặt;

- *Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Xuân Đ:* Bà Nguyễn Thị Hồng Thư - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý thành phố Hải Phòng; có mặt;

- *Người bào chữa cho các bị cáo Trần Chí Đ, Vũ Nguyên T:* Bà Lương Thị Thủy - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý thành phố Hải Phòng; có mặt;

- *Người bào chữa cho các bị cáo Phan Quang L, Đào Nguyễn Việt Cường:* Bà Trần Thị Thúy - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi quan điểm bào chữa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trước cửa quán Game “Dưa” ở địa chỉ: Số 110 đường Quán Trữ, phường Lâm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, tổ Công tác HP 22 - Công an thành phố Hải Phòng bắt quả tang Nguyễn Đức A; Nguyễn Hoàng S và Bùi Đức Lâm, sinh ngày 25 tháng 10 năm 2006, trú tại: Thôn Đại Hoàng 1, xã Tân Dân, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; Nguyễn Xuân Thịnh, sinh ngày 05 tháng 7 năm 2007, trú tại: Tây Sơn, phường Trần Thành Ngọ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng có hành vi chuẩn bị hung khí gồm 01 tuýp sắt gắn đinh ba, 01 kiếm, 01 tuýp sắt, 01 tuýp sắt hàn dao bầu, 01 bao dứa, 01 vỏ két bia, 16 vỏ chai bia nhằm gây thương tích cho người khác.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận: Tối ngày 13 tháng 8 năm 2022, Nguyễn Đức A đi trên đường Tô Hiệu, phường Hồ Nam, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng thì gặp Trần Chí Đ. Đạt thấy Đức Anh nhìn mình nên hai bên xảy ra mâu thuẫn và hẹn đánh nhau. Nguyễn Đức A kể lại sự việc với Nguyễn Xuân Đ thì Đức hẹn nhóm Trần Chí Đ đánh nhau tại chân cầu Niệm, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng vào lúc 01 giờ ngày 15 tháng 8 năm 2022. Đức rủ Phạm Dũng T, Bùi Đức Lâm, Nguyễn Xuân Thịnh, còn Nguyễn Hoàng S được đối tượng tên Khánh, Duy rủ đi tham gia đánh nhau cùng Nguyễn Đức A.

Nguyễn Đức A chở Nguyễn Bá Hiếu, sinh năm 2003, trú tại: 1/10/345 Hoàng Công Khanh, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng mua 02 chai xăng 1,5 lít đến quán Game “Dưa”. Hiếu vào chơi điện tử còn Đức Anh và Đức đi lấy chai thủy tinh. Đức dùng xăng và chai thủy tinh chế tạo được khoảng 06 chai “bom” xăng. Nguyễn Hoàng S chở Khánh cầm 01 cây đinh ba. Cả nhóm đi xe mô tô qua địa phận phường Đồng Hòa, quận Kiến An đón thêm 02 đối tượng rồi đến bờ đê phường Đồng Hòa lấy thêm giáo chọc, dao phóng lợn, ống tuýp sắt hàn dao rồi đi trên nhiều tuyến đường tìm nhóm của Trần Chí Đ để đánh nhau nhưng không gặp. Đến khoảng 01 giờ ngày 15 tháng 8 năm 2022, cả nhóm quay lại quán Game

“Dưa” thì bị tổ Công tác HP 22 - Công an thành phố Hải Phòng bắt quả tang và thu giữ số vật chứng nêu trên cùng 01 xe mô tô Honda SH Mode BKS: 15B4-214.51.

Tiến hành triệu tập nhóm Trần Chí Đ, các đối tượng khai nhận: Sau khi hẹn Nguyễn Đức A đánh nhau, Đạt nhắn tin trên nhóm chat Facbook “Đàn em cu lấp” rủ những người trong nhóm đi đánh nhau. Tối ngày 14 tháng 8 năm 2022, Phan Quang L, Vũ Nguyên T, Đào Nguyễn Việt C, Vũ Quốc T cùng một số đối tượng tên Văn Huy, Vinh Chi, Hòa Xuân, Trần Dương, Hiệp đồng ý và tập trung ở sân Trống thuộc xã Đồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng cầm theo dao, dao phông lợn, kiếm, 01 két đựng chai thủy tinh để đi đánh nhau. Trong đó, Đạt chở Trần Dương mang theo 01 két đựng chai thủy tinh, Thành chở Long cầm theo 02 chai thủy tinh, Cương chở Hiệp cầm 02 chai thủy tinh, Tuấn chở Vinh cầm dao cùng các đối tượng khác cầm theo các hung khí đi đến chân cầu Niệm thì phát hiện lực lượng chức năng đang bắt quả tang nhóm Nguyễn Đức A nên tất cả bỏ chạy và vứt hung khí trên đường đi.

Về vật chứng: Thu giữ 01 tuýp sắt gắn đinh ba, 01 kiếm, 01 tuýp sắt, 01 tuýp sắt hàn dao bầu, 01 bao dứa đựng vỏ chai bia, 01 vỏ két bia, 16 vỏ chai bia. Đối với 01 xe mô tô Honda SH Mode BKS: 15B4-214.51, quá trình điều tra xác định là của ông Phạm Văn Vân, sinh năm 1968, trú tại: Tổ 37 phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (là bố của Phạm Dũng T). Ông Vân không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Vân.

Đối với hành vi của Bùi Đức Lâm, Nguyễn Xuân Thịnh có tham gia cầm hung khí đi đánh nhau; tuy nhiên, Lâm và Thịnh đều dưới 16 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội ít nghiêm trọng nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trên.

Đối với các đối tượng Hòa Xuân, Vinh Chi, Vinh, Hiệp, Nam Khánh, Duy, Văn Huy, Dương Trần và những đối tượng khác chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

* Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS-P2 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã quyết định truy tố các bị cáo: Nguyễn Đức A, Nguyễn Hoàng S, Phạm Dũng T, Nguyễn Xuân Đ, Trần Chí Đ, Phan Quang L, Vũ Nguyên T, Vũ Quốc T, Đào Nguyễn Việt C về tội: Cố ý gây thương tích, theo quy định tại khoản 6 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Những người đại diện hợp pháp cho các bị cáo dưới 18 tuổi và người bào chữa cho các bị cáo phát biểu quan điểm thống nhất: Đồng ý về tội danh, điều luật truy tố các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi để áp dụng chính sách hình sự và nguyên tắc xử lý theo quy định tại các điều 91, 101 Bộ luật Hình sự; các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị cho các bị cáo Nguyễn Xuân Đ, Trần Chí Đ, Vũ Nguyên T, Đào Nguyễn Việt C, Phạm Dũng T được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo

ngoài xã hội, dưới sự giám sát giáo dục của gia đình, địa phương để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành người có ích cho xã hội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Cố ý gây thương tích, theo quy định tại khoản 6 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 58, 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A mức án từ 07 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án về tội ‘Cố ý gây thương tích;

Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 56, 58, 91, 101 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo: Vũ Quốc T, Phan Quang L, mỗi bị cáo mức án từ 06 đến 08 tháng tù giam; Nguyễn Hoàng S mức án từ 04 tháng đến 06 tháng tù giam đều về tội Cố ý gây thương tích; tổng hợp hình phạt của các bản án đã có hiệu lực pháp luật, buộc bị cáo Vũ Quốc T, Phan Quang L phải chấp hành hình phạt của nhiều bản án.

Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 58, 65, 91, 101 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo: Trần Chí Đạt, Nguyễn Xuân Đ, mỗi bị cáo mức án từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng kể từ ngày tuyên án; Đào Nguyễn Việt C, Vũ Nguyên T, Phạm Dũng T, mỗi bị cáo mức án từ 04 đến 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 08 tháng đến 12 tháng kể từ ngày tuyên án đều về tội Cố ý gây thương tích.

Đề nghị xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng, các bị cáo đều ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra, lời khai của người làm chứng, sơ đồ hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ, ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại khu vực trước cửa quán Game “Dưa” ở 110 đường Quán Trữ, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Đức A, Nguyễn Hoàng S, Phạm Dũng T, Nguyễn Xuân Đ chuẩn bị các hung khí kiếm, tuýp sắt, tuýp sắt hàn dao bầu, tuýp sắt gắn đinh ba, vỏ chai bia; Trần Chí Đ, Phan Quang L, Vũ Nguyên T, Vũ Quốc T, Đào Nguyễn Việt C chuẩn bị các hung khí nguy hiểm là kiếm, dao, chai thủy tinh, vật liệu nổ là 06 chai “bom” xăng nhằm gây thương tích cho người khác.

Mặc dù các bị cáo chưa thực hiện hành vi gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng đã có sự bàn bạc thống nhất, câu kết chặt chẽ với nhau và đã hoàn thành việc chuẩn bị các loại hung khí nguy hiểm, vật liệu nổ nhằm mục đích tấn công gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nên hành vi của các bị cáo có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích quy định tại khoản 6 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đã cố ý xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, nhận thức rõ hành vi đánh người gây thương tích của mình nhất định hoặc có thể gây ra thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe cho người khác song mong muốn hoặc có ý thức để mặc cho hậu quả đó xảy ra đồng thời gây mất trật tự công cộng, an toàn xã hội. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với các bị cáo.

[4] Về vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo đều là người đã có lỗi trong việc cố ý thực hiện hành vi, đều từ đủ 16 tuổi trở lên có năng lực trách nhiệm hình sự theo luật định. Các bị cáo Nguyễn Đức A và Trần Chí Đ là người trực tiếp có mâu thuẫn và có vai trò thực hành tích cực. Bị cáo Nguyễn Xuân Đ là người thực hành tích cực. Các bị cáo Nguyễn Hoàng S, Phạm Dũng T, Phan Quang L, Vũ Nguyên T, Vũ Quốc T, Đào Nguyễn Việt C là người thực hành, có vai trò thứ yếu hơn. Cụ thể:

Bị cáo Nguyễn Đức A là người trên 18 tuổi, có vai trò là người khởi xướng, do có mâu thuẫn với bị cáo Trần Chí Đ nên hai bên đánh nhau và rủ thêm các bị cáo khác tham gia. Ngoài ra, bị cáo còn đi mua xăng, chuẩn bị chai thủy tinh để đánh nhau.

Bị cáo Nguyễn Xuân Đ là người trực tiếp hẹn bị cáo Đạt đánh nhau sau đó tích cực rủ các bị cáo khác tham gia, cùng bị cáo Đức Anh tích cực chuẩn bị hung khí.

Bị cáo Trần Chí Đ là người có mâu thuẫn với bị cáo Đức Anh và bị cáo Đức nên là người rủ rê khởi xướng cho các bị cáo khác tham gia.

Các bị cáo sau đây mặc dù không có mâu thuẫn trực tiếp với các bị cáo khác nhưng có vai trò giúp sức, thực hành tích cực: Bị cáo Vũ Quốc T chở 1 đối tượng cầm theo dao; Phan Quang L ngồi sau xe mô tô cầm theo 2 vỏ chai bia; Nguyễn Hoàng S chở đối tượng tên Khánh cầm 01 cây đinh ba; Đào Nguyễn Việt C chở đối tượng tên Hiệp cầm 02 vỏ chai bia; Vũ Nguyên T chở bị cáo Long; Phạm Dũng T chở bạn của bị cáo Sơn cầm hung khí.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Mặc dù các bị cáo đều không phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự, tuy nhiên:

Bị cáo Phan Quang L bị Tòa án nhân dân quận Kiến An xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, 30 tháng thử thách về tội: “Gây rối trật tự công cộng” theo Bản án số 20/2022/HSST ngày 24 tháng 5 năm 2022 nhưng khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên theo quy định điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự không xác định bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, không có ý thức tu dưỡng, cải tạo; phạm tội lần này trong thời gian thử thách của án treo nên bị cáo còn phải chịu tổng hợp hình phạt của bản án theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Vũ Quốc T trong thời gian điều tra, tiếp tục phạm các tội khác, bị khởi tố, truy tố, xét xử tại: Bản án số 19/2023/HSST ngày 28 tháng 2 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; Bản án số 19/2023/HSST ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 33 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; ngoài ra Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An đã truy tố bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng”, hiện Tòa án nhân dân quận Kiến An đang thụ lý giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Hoàng S bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An khởi tố về tội Gây rối trật tự công cộng theo Quyết định khởi tố vụ án số 24/QĐ-CSHS ngày 01 tháng 3 năm 2023 và Quyết định khởi tố bị can số 48/QĐ-CSHS ngày 29 tháng 3 năm 2023.

Do vậy đánh giá các bị cáo Long, Tuấn, Sơn có ý thức chấp hành pháp luật kém, liên tục phạm tội nên cần xử lý nghiêm khắc, cần phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Đức A, Nguyễn Hoàng S, Phạm Dũng T, Nguyễn Xuân Đ, Trần Chí Đ, Phan Quang L, Vũ Nguyên T, Vũ Quốc T, Đào Nguyễn Việt C đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Nhân thân các bị cáo Nguyễn Đức A, Nguyễn Hoàng S, Phạm Dũng T, Nguyễn Xuân Đ, Trần Chí Đ, Vũ Nguyên T, Đào Nguyễn Việt C, Vũ Quốc T chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Phạm Dũng T, Nguyễn Xuân Đ, Trần Chí Đ, Phan Quang L, Vũ Nguyên T, Đào Nguyễn Việt C ra đầu thú; bị cáo Trần Chí Đ, Phạm Dũng T đều có ông nội là liệt sỹ; bị cáo Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Xuân Đ đều có ông ngoại là thương binh nên các bị cáo này đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Hoàng S, Phạm Dũng T, Nguyễn Xuân Đ, Trần Chí Đ, Phan Quang L, Vũ Nguyên T, Vũ Quốc T, Đào Nguyễn Việt C khi phạm tội đều là người khi chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại Điều 91 của Bộ luật Hình sự, đó là chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về việc áp dụng hình phạt:

[6.1] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Phan Quang L phạm tội mới trong thời hạn thử thách của án treo nên cần áp dụng hình phạt tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội và bị cáo phải chịu tổng hợp hình phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo còn thời hạn thử thách nay chuyển thành 15 tháng tù, trừ 08 ngày tạm giữ theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự cộng với hình phạt mới.

Bị cáo Vũ Quốc T và bị cáo Nguyễn Hoàng S sau khi phạm tội tiếp tục thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng và bị các Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An, quận Hồng Bàng, huyện An Dương khởi tố điều tra. Hiện nay, Tòa án nhân dân huyện An Dương và quận Hồng Bàng đã đưa ra xét xử đối với bị cáo Tuấn về hành vi phạm tội trên nên cần áp dụng hình phạt tù trong khung hình phạt nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là có căn cứ. Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 28 tháng 2 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo Vũ Quốc T 18 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, bản án đã có hiệu lực pháp luật nên cần áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hai bản án, buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án; các bản án khác chưa có hiệu lực nên sẽ xem xét tổng hợp sau theo quy định của pháp luật.

[6.2] Về mức hình phạt, xét thấy: Bị cáo Nguyễn Đức A là người trên 18 tuổi, là người trực tiếp có mâu thuẫn với bị cáo Trần Chí Đ dẫn đến sự việc, có vai trò khởi xướng nên chịu mức hình phạt cao nhất. Nguyễn Xuân Đ, Phan Quang L, Vũ Quốc T, Trần Chí Đ mặc dù khi phạm tội là người dưới 18 tuổi nhưng Đức có vai trò thực hành tích cực nhất; Trần Chí Đ là người khởi xướng; các bị cáo Phan Quang L, Vũ Quốc T có vai trò thấp hơn bị cáo Nguyễn Đức A nhưng là người có tiền án hoặc phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo nên cần áp dụng

mức hình phạt bằng mức hình phạt của Nguyễn Xuân Đ; Phan Quang L, Vũ Quốc T, Trần Chí Đ ngang bằng nhau, thấp hơn Nguyễn Đức A và cao hơn các bị cáo khác; các bị cáo còn lại khi phạm tội là người dưới 18 tuổi, có vai trò thứ yếu, vai trò thấp hơn so với Đạt, Đức Anh, Tuấn cần áp dụng mức án thấp hơn và ngang nhau là có căn cứ.

[7] Từ phân tích và đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của từng bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy, cần buộc các bị cáo: Phan Quang L, Vũ Quốc T, Nguyễn Hoàng S cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Các bị cáo Nguyễn Đức A, Trần Chí Đ, Phạm Dũng T, Nguyễn Xuân Đ, Vũ Nguyên T, Đào Nguyễn Việt C có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho các bị cáo hưởng án treo và giao các bị cáo cho UBND xã, phường, thị trấn nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời hạn thử thách cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các vật chứng đều là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy: 01 ống tuýp bằng kim loại dài khoảng 2,5m trên đầu gắn đinh ba, đã qua sử dụng; 01 kiếm bằng kim loại dài khoảng 01m, đã qua sử dụng; 01 ống tuýp bằng kim loại dài khoảng 2m trên đầu vót nhọn, đã qua sử dụng; 01 ống tuýp bằng kim loại dài khoảng 2m trên đầu gắn dao bầu, đã qua sử dụng; 01 bao dứa đựng nhiều vỏ chai thủy tinh, đã qua sử dụng; 01 vỏ két chai bia màu xanh nhãn hiệu “Bia Sài Gòn”, trong két chứa 14 vỏ chai bia Hà Nội, đã qua sử dụng; 04 chai thủy tinh và các mảnh vải, đã qua sử dụng.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các Nguyễn Đức A, Trần Chí Đ, Vũ Quốc T, Nguyễn Hoàng S, Đào Nguyễn Việt C, Nguyễn Xuân Đ, Phan Quang L, Vũ Nguyên T, Phạm Dũng T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm (Bị cáo Trần Chí Đ, Nguyễn Hoàng S, Đào Nguyễn Việt C, Nguyễn Xuân Đ, Phan Quang L, Vũ Nguyên T, Phạm Dũng T là người dưới 18 tuổi nên do người đại diện hợp pháp của các bị cáo nộp thay).

[10] Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo Nguyễn Đức A, Trần Chí Đ, Vũ Quốc T, Nguyễn Hoàng S, Đào Nguyễn Việt C, Nguyễn Xuân Đ, Phan Quang L, Vũ Nguyên T, Phạm Dũng T; người đại diện hợp pháp và người bào chữa của các bị cáo dưới 18 tuổi gồm: Trần Chí Đ, Nguyễn Hoàng S, Đào Nguyễn Việt C, Nguyễn Xuân Đ, Phan Quang L, Vũ Nguyên T, Phạm Dũng T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ khi tuyên án sơ thẩm. Tiếp tục Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Đức A đến khi chính quyền địa phương nhận được quyết định thi hành án của Tòa án.

Giao bị cáo Nguyễn Đức A cho UBND phường Nam Sơn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm kết hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 91 và Điều 101; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Quốc T 07 (bảy) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 28 tháng 2 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo Vũ Quốc T 18 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, buộc bị cáo Vũ Quốc T phải chấp hành hình phạt của cả hai bản án là 25 (hai mươi lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 25 tháng 11 năm 2022.

3. Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91 và Điều 101; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Quang L 07 (bảy) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Buộc bị cáo phải chấp hành 15 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án Hình sự sơ thẩm số 20/2020/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, từ thời gian tạm giữ của Bản án của Tòa án nhân dân quận Kiến An là 08 ngày. Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án, buộc bị cáo Phan Quang L phải chấp hành 21 (hai mươi mốt) tháng 22 (hai mươi hai) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Tiếp tục Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Phan Quang L đến khi chính quyền địa phương nhận được quyết định thi hành án của Tòa án.

4. Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91 và Điều 101; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Chí Đ 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn thử thách là 14 (mười bốn) tháng, tính từ khi tuyên án sơ thẩm. Tiếp tục Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Trần Chí Đ đến khi chính quyền địa phương nhận được quyết định thi hành án của Tòa án.

Giao bị cáo Trần Chí Đ cho UBND phường Trần Nguyễn Hãn, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm kết hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

5. Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91 và Điều 101; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Đ 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn thử thách là 14 (mười bốn) tháng, tính từ khi tuyên án sơ thẩm. Tiếp tục Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Xuân Đ đến khi chính quyền địa phương nhận được quyết định thi hành án của Tòa án.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân Đ cho UBND phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm kết hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

6. Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng S 05 (năm) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Tiếp tục Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Hoàng S đến khi chính quyền địa phương nhận được quyết định thi hành án của Tòa án.

7. Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91 và Điều 101; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Nguyễn Việt C 05 (năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn thử thách là 10 (mười) tháng, tính từ khi tuyên án sơ thẩm. Tiếp tục Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Đào Nguyễn Việt C đến khi chính quyền địa phương nhận được quyết định thi hành án của Tòa án.

Giao bị cáo Đào Nguyễn Việt C cho UBND xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm kết hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

8. Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91 và Điều 101; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Nguyên T 05 (năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn thử thách là 10 (mười) tháng, tính từ khi tuyên án sơ thẩm. Tiếp tục Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Vũ Nguyên T đến khi chính quyền địa phương nhận được quyết định thi hành án của Tòa án.

Giao bị cáo Vũ Nguyên T cho UBND phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm kết hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

9. Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91 và Điều 101; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Dũng T 05 (năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn thử thách là 10 (mười) tháng, tính từ khi tuyên án sơ thẩm. Tiếp tục Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Phạm Dũng T đến khi chính quyền địa phương nhận được quyết định thi hành án của Tòa án.

Giao bị cáo Phạm Dũng T cho UBND phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm kết hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Nguyễn Đức A, Trần Chí Đ, Nguyễn Xuân Đ, Nguyễn Hoàng S, Đào Nguyễn Việt C, Vũ Nguyên T, Phạm Dũng T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo có tên nêu trên thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

10. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 ống tuýp bằng kim loại dài khoảng 2,5m trên đầu gắn đinh ba, đã qua sử dụng;
- 01 kiếm bằng kim loại dài khoảng 01m, đã qua sử dụng;
- 01 ống tuýp bằng kim loại dài khoảng 2m trên đầu vót nhọn, đã qua sử dụng;
- 01 ống tuýp bằng kim loại dài khoảng 2m trên đầu gắn dao bầu, đã qua sử dụng;
- 01 bao dứa đựng nhiều vỏ chai thủy tinh, đã qua sử dụng;
- 01 vỏ két chai bia màu xanh nhãn hiệu “Bia Sài Gòn”, trong két chứa 14 vỏ chai bia Hà Nội, đã qua sử dụng;
- 04 chai thủy tinh và các mảnh vải, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 01 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

11. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các Nguyễn Đức A, Trần Chí Đ, Vũ Quốc T, Nguyễn Hoàng S, Đào Nguyễn Việt C, Nguyễn Xuân Đ, Phan Quang L, Vũ Nguyên T, Phạm Dũng T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm (bị cáo Trần Chí Đ, Nguyễn Hoàng S, Đào Nguyễn Việt C, Nguyễn Xuân Đ, Phan Quang L, Vũ Nguyên T, Phạm Dũng T là người dưới 18 tuổi nên do người đại diện hợp pháp của các bị cáo nộp thay).

12. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo Nguyễn Đức A, Trần Chí Đ, Vũ Quốc T, Nguyễn Hoàng S, Đào Nguyễn Việt C, Nguyễn Xuân Đ, Phan Quang L, Vũ Nguyên T, Phạm Dũng T; người đại diện hợp pháp và người bào chữa của các bị cáo dưới 18 tuổi gồm: Trần Chí Đ, Nguyễn Hoàng S, Đào Nguyễn Việt C, Nguyễn Xuân Đ, Phan Quang L, Vũ Nguyên T, Phạm Dũng T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Huy Du

Vũ Thị Minh Nguyệt

Trần Thị Vân Thúy

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 - TANDTC
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Vân Thúy

Trần Thị Vân Thúy

- Bị cáo Phan Quang L mức án từ 07 đến 09 tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành 15 tháng tù cho hưởng án treo của bản án trước nay chuyển thành 15 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án, bị cáo phải chấp hành từ 21 đến 24 tháng tù.

- Bị cáo Vũ Quốc T mức án từ 07 đến 09 tháng tù.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng S mức án từ 04 đến 06 tháng tù.

- Bị cáo Nguyễn Đức A mức án từ 07 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14-18 tháng.

- Bị cáo Nguyễn Xuân Đ và bị cáo Trần Chí Đ, mỗi bị cáo phải chịu mức án từ 06 đến 08 tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12-16 tháng.

- Các bị cáo Phạm Dũng T, Vũ Nguyên T, Đào Nguyễn Việt C, mỗi bị cáo mức án từ 04 đến 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 08-12 tháng.

----- Ngoài ra, khoản 6 Điều 134 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người nào chuẩn bị vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm, a-xít nguy hiểm, hóa chất nguy hiểm hoặc thành lập hoặc tham gia nhóm tội phạm nhằm gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm”*.

Quy định này không bắt buộc người phạm tội phải hoàn thành hành vi khách quan là gây thương tích hoặc tổn hại sức khỏe của người khác và cũng không bắt buộc phải có hậu quả xảy ra. Người có hành vi chuẩn bị một trong các loại công cụ, phương tiện phạm tội như: vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm, a-xít nguy hiểm, hóa chất nguy hiểm hoặc thành lập hoặc tham gia nhóm tội phạm nhằm gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, thì đã đủ dấu hiệu về mặt hành vi khách quan để xử lý hình sự người phạm tội.

Ví dụ: Do có mâu thuẫn từ trước nên nhóm đối tượng A bàn bạc chuẩn bị các loại hung khí như búa, dao, kiếm, tuýt sắt...nhằm mục đích tấn công gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác. Khi đang trên đường đi gây án thì bị CA phát hiện, ngăn chặn. Trường hợp này nhóm đối tượng A sẽ bị xử lý hình sự về tội cố ý gây thương tích.

Theo hướng dẫn tại Mục I.14 Công văn số 89/TANDTC-PC ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân tối cao, đối với trường hợp nêu trên, các đối tượng mặc dù chưa thực hiện hành vi gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng đã có sự bàn bạc thống nhất, câu kết chặt chẽ với nhau và đã hoàn thành việc chuẩn bị các loại hung khí nguy hiểm nhằm mục đích tấn công gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Do đó, các đối tượng này có đủ dấu hiệu về mặt hành vi khách quan theo quy định tại khoản 6 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

III. Mặt chủ quan của tội phạm

- Về **Lỗi**: Hành vi của người phạm tội phải thực hiện do lỗi cố ý. Họ nhận thức rõ hành vi đánh người gây thương tích của mình nhất định hoặc có thể gây ra thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe cho người khác; song mong muốn hoặc có ý thức để mặc cho hậu quả đó xảy ra.

- Về **Mục đích phạm tội**: là gây ra những tổn hại sức khỏe có thể nhìn thấy được về vật chất, tinh thần cho nạn nhân. So với tội giết người, thì sự cố ý trong trường hợp gây thương tích mức độ nguy hiểm có thấp hơn, vì người phạm tội chỉ mong muốn hoặc để mặc cho nạn nhân bị thương, bị tổn hại đến sức khỏe chứ không mong muốn nạn nhân chết.

IV. Chủ thể của tội phạm

Chủ thể của tội phạm này là người đã có lỗi trong việc cố ý thực hiện hành vi đánh người gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác, có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo luật định. Người từ đủ 16 tuổi trở lên có năng lực trách nhiệm hình sự.

Theo Điều 12 Bộ luật Hình sự 2015, người từ đủ 14 tuổi trở lên, nhưng chưa đủ 16 tuổi chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự khi phạm tội thuộc trường hợp quy định tại Khoản 3, 4 và Khoản 5 điều này (tội rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng).